

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 77/2013/NQ-HĐND

Tuy Hòa, ngày 29 tháng 3 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ
theo đầu phương tiện đối với xe mô tô áp dụng trên địa bàn tỉnh**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định Pháp lệnh về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17/9/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

Sau khi xem xét Tờ trình số 07/TTtr-UBND ngày 12/3/2013 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô áp dụng trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí, tỷ lệ phần trăm để lại cho đơn vị thu phí và nội dung chi từ nguồn thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Mức thu phí đối với xe mô tô (không bao gồm xe máy điện)

Địa phương	Mức thu loại xe có dung tích xy lanh đến 100 cm ³ (nghìn đồng/năm)	Mức thu loại xe có dung tích xy lanh trên 100 cm ³ (nghìn đồng/năm)
- Các xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang ven biển, xã miền núi được Nhà nước công nhận. - Các xã thuộc các huyện miền núi: Sông Hinh, Sơn Hòa, Đồng Xuân.	50	100
Các xã (trừ các xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang ven biển, xã miền núi được Nhà nước công nhận) thuộc: Thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và các huyện: Phú Hòa, Tuy An, Đông Hòa, Tây Hòa	60	110
Các phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố	75	125

2. Tỷ lệ phần trăm để lại cho đơn vị thu phí

a) Đối với các xã thuộc 3 huyện miền núi: Sông Hinh, Sơn Hòa, Đồng Xuân và các xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang ven biển, xã miền núi được Nhà nước công nhận mức trích để lại là 20% số phí thu được.

b) Đối với các xã thuộc thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và các huyện: Đông Hòa, Tây Hòa, Phú Hòa, Tuy An (trừ các xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang ven biển, xã miền núi được Nhà nước công nhận) mức trích để lại là 15% số phí thu được.

c) Đối với các phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố mức trích để lại là 10% số phí thu được.

d) Số phí thu được sau khi trích để lại, nộp vào ngân sách nhà nước cấp tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Nội dung chi từ nguồn thu phí được trích để lại

a) Chi trả thù lao cho người trực tiếp làm công tác tổ chức thu phí, thù lao cho công tác quản lý của cơ quan thu phí.

b) Chi mua văn phòng phẩm, in ấn phục vụ cho công tác tổ chức thu phí.

c) Chi cho công tác tuyên truyền, công tác phí, điện và chi phí khác có liên quan đến công tác tổ chức thu phí.

d) Chi mua sắm, sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho công tác tổ chức thu phí.

4. Các quy định khác không nêu trong Nghị quyết này được thực hiện theo các Thông tư số: 63/2002/TT-BTC, 45/2006/TT-BTC, 28/2011/TT-BTC, 153/2012/TT-BTC, 197/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày được HĐND tỉnh thông qua.

Mức thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô quy định tại khoản 1 Điều 1 được áp dụng từ ngày 01/01/2013.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29/3/2013./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp